

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HUNG NGUYÊN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HSST  
Ngày 19-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bắc;

2. Ông Lê Đường;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 về tội "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/HSST-QĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ tên: Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1982 tại xã H Y N, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 06, xã H Y N, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giam ngày 09 tháng 11 năm 2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: Đậu Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại xã H Y N, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 06, xã H Y N, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên

Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Văn V và bà: Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2020 đến ngày 21/11/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã H Y N, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1981; cư trú tại: Xóm Đ H, xã H T, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xử vắng mặt.

- Anh Cao Văn T, sinh năm 1983; cư trú tại: Xóm Đ H, xã H T, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 27 tháng 9 năm 2020, Nguyễn Văn H gọi điện cho Đậu Văn H nói “Sang đây ta đi coi đồng, tối ta đi kích cá”, H đồng ý. Khoảng 10 phút sau, H đến chờ Hng đi ra xã H T để xem đồng, khi đến đường rẽ vào mỏ đá Phú Nguyên Hải thì H rẽ vào rồi đi theo đường đất ra quốc lộ 46B. Đến khu vực nhà dân ở xóm Đ H, do đường bẩn và có nhiều xe tải đi lại nên H đi sang phía bên trái và dừng lại ở mép đường bê tông. Lúc này, Hng ngồi sau nhìn vào 01 nhà dân thấy không khóa cổng, trong sân có 01 chiếc xe mô tô nên nảy sinh ý định lấy trộm. Hng nói với H “Nhà ni có cây xe vô lấy về ta đi”, H đồng ý và nói: “Bác vô lấy đi, em không vô mô”. Hng xuống xe đi bộ vào trong sân, thấy không có ai nên rút ổ điện rồi quay đầu xe, đạp nổ máy và điều khiển xe đi ra. Thấy Hng ra, H điều khiển xe của mình đi trước, ra đến quốc lộ 46B, Hng vượt qua xe H rồi chạy thêm một đoạn thì va chạm với xe ô tô, Hng bị ngã xuống đường nhưng không bị thương gì. Hướng dứng xe đứng dậy thì H cũng vừa đến nơi. Hng và H đổi xe cho nhau, H chạy xe lấy trộm về nhà Hng trước, khoảng 05 phút sau Hng về mở cửa nhà cho H đẩy xe vào cất. Khoảng 03 ngày sau, Hng sang nói với Hng sửa xe để bán thì Hng đồng ý. Hng và H đồng ý mua đồ qua mạng để sửa. Sau khi sửa xe xong, Biết T có nhu cầu mua xe nên H gọi điện qua facebook cho Tuấn nói loại xe và giá bán cho T biết. T đồng ý và hẹn khi nào về sẽ liên lạc để xem xe. Đến ngày 19/10/2020, T gọi điện cho H nói ra Thị trấn Q H, huyện N L đón T đi xem xe. H ra đón T rồi liên lạc với Hng, sau đó đưa T đến nhà Hng để thực hiện mua bán xe. Khi T xem xe thì Hng nói với T “Xe ni xe lấy, bán với giá 04 triệu không có giấy tờ chi mô” T đưa cho Hng 4.000.000đồng. Hng nhận tiền rồi đưa cho H 1.200.000 đồng. H cầm tiền rồi đưa T ra xã Hưng Trung, huyện H Ng để sửa xe thì bị công an huyện Hưng Nguyên phát

hiện, H bỏ chạy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H gọi điện cho Hng nói T bị công an bắt. Nghe vậy, Hng bỏ trốn vào trong rẫy nhà mình ở xã H Y N, huyện H Ng. Đến ngày 09 tháng 11 năm 2020 ra đầu thú, còn H bỏ trốn ra Hà Nội, đến ngày 18 tháng 11 năm 2020 ra đầu thú. Chiếc xe mà Hng và H lấy trộm nhãn hiệu Wave alpha, biển kiểm soát 37N1-673.02, đăng ký mang tên Nguyễn Thị Bích L sinh năm 1981, trú tại xóm Đ H, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An.

Kết luận định giá tài sản số 36/KLĐG-TTHS ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Hưng Nguyên (BL51) xác định: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha biển kiểm soát 37N1-673.02 là 12.755.400 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng - đen biển kiểm soát 37N1-673.02 đăng ký mang tên Nguyễn Thị Bích L đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Cáo trạng số 07/CT - VKS – HN ngày 07 tháng 01 năm 2021 của viện kiểm sát nhân dân huyện H Ng, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Đậu Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Đại diện VKSND huyện H Ng giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173: điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hng từ 09 đến 12 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung; về dân sự bị hại không yêu cầu nên không xem xét; truy thu số tiền 4.000.000 đồng thu lợi bất chính do bán xe moto của các bị cáo mà có.

Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H Ng Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H Ng, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về chứng cứ xác định tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của các Bị cáo là thống nhất với nhau; Phù hợp với Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú của bị cáo Nguyễn Văn H vào ngày 09 tháng 11 năm 2020 và bị cáo Đậu Văn H ngày 18 tháng 11 năm 2020; đơn trình báo của bị hại anh Cao Văn Tân ngày 27 tháng 9 năm 2020; Biên bản sự việc do Công an xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 27 tháng 9 năm 2020 và lời khai nhận tội của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 08 giờ ngày 27 tháng 9 năm 2020, tại Xóm Đ H, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu. Nguyễn Văn H và Đậu Văn H đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của gia đình Chị Nguyễn Thị Bích Liên tại Xóm Đ H, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An với tổng giá trị tài sản theo là 12.755.400 đồng. Hành vi trên của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát huyện H Ng, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi các bị cáo có đủ năng lực để nhận thức và biết được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu chi tiêu của bản thân các bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại khoản 1 và 2 Điều 51 bộ luật hình sự.

Xét về vai trò của từng bị cáo: Đối với bị cáo **Hng** là người chủ mưu, rủ rê bị cáo H và là người thực hành tích cực. Nhân thân lại thường có mối quan hệ với

những người phạm pháp nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo. Đối với bị cáo H là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5,000,000 đồng đến 50,000,000 đồng”. Tuy nhiên các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên Tòa không xem xét

[6]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Ngoài ra, trong vụ án này còn có người đàn ông mua chiếc xe Wave Alpha màu trắng – đen biển kiểm soát 37N1- 673.02 hiện đi khỏi nơi cư trú chưa xác định được nên sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Đậu Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giam 09 tháng 11 năm 2020.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Đậu Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ủy ban nhân dân xã H Y N, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An có trách nhiệm phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự. Truy thu số tiền thu lợi bất chính: Đối với bị cáo **Hng** là 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn). Đối với bị cáo H là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn).

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Bắc      Lê Đường**

**Nguyễn Thị Phan Hương**